

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **80/2022HS-ST**
Ngày: 29-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Hiền**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà **Đinh Thị Thanh Giang**

2/ Ông **Nguyễn Phước Thọ**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Ngọc Trâm** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà **Trần Thị Hiền Mụi** – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 63/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Quốc C, sinh năm 1983; tại tỉnh Bến Tre; Trú tại: Ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Con ông Dương Minh Q và bà Nguyễn Thị L (chết); Bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Diễm T và có 01 người con sinh năm 2005; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 07/10/2021, bị công an xã Châu Hưng, huyện Bình Đại ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 126/QĐ-XPHC với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép, đã đóng phạt xong. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Văn M, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Văn D, sinh năm 1983. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện Bình Đ, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Phú Q, sinh năm 1994. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Thị Bé T, sinh năm 1970. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Văn H, sinh năm 1985. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Lê Thành T1, sinh năm 1980. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp G, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

+ Võ Hoàng Sơn A, sinh năm 1991. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Trần Thị Bích N, sinh năm 1982. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người làm chứng*: Nguyễn Văn T, sinh năm 1972. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 13 giờ, ngày 10/02/2022, Dương Quốc C đến quán cà phê thuộc ấp An Hòa Thạnh, xã An Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre để uống cà phê. Tại đây, C gặp Nguyễn Phú Q nhặt được hai bộ lắc bầu cua ở gần quán cà phê nên rủ Dương Quốc C; Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị Bé T, Võ Hoàng Sơn A, Lê Thành T1, Lê Văn H, Nguyễn Văn D đi ra bờ kè cầu An Hóa lắc bầu cua ăn thua bằng tiền do Nguyễn Phú Q làm cái, mỗi ván đặt từ 20.000 đồng đến dưới 100.000 đồng. Đến 13 giờ 50 phút, thì bị lực lượng Công an xã An Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre phát hiện lập biên bản.

Vật chứng thu giữ gồm:

- Số tiền 80.000 đồng trên chiếu bạc; hai bộ lắc bầu cua gồm 06 cục xốp hình khối lập phương, mỗi cục có sáu mặt, mỗi mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai và hai tờ giấy hình chữ nhật trên có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; một xô nhựa màu trắng và một cái đĩa cân bằng kim loại màu trắng.

- Thu giữ trên người của Dương Quốc C số tiền 2.600.000 đồng, trong đó 600.000 đồng dùng vào việc đánh bạc, tiền trên người là 2.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Vivo;

- Thu giữ của Nguyễn Văn M 01 điện thoại di động hiệu Nokia;

- Thu giữ của Nguyễn Phú Q số tiền 60.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Nokia;

- Thu giữ của Nguyễn Thị Bé T số tiền 370.000 đồng dùng vào việc đánh bạc;

- Thu giữ của Lê Thành T1 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A21, màu đen;

- Thu giữ của Lê Văn Hiểu số tiền 200.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ;
- Thu giữ của Võ Hoàng Sơn A 01 điện thoại di động hiệu Vivo;
- Thu giữ của Nguyễn Văn D 01 điện thoại di động hiệu Oppo.

Tổng số tiền các đối tượng đưa vào đánh bạc là 1.310.000 đồng (tiền trên người các đối tượng dùng vào việc đánh bạc 1.230.000 đồng và 80.000 đồng thu trên chiếu bạc).

Cáo trạng số 71/CT-VKSCT ngày 08/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố các bị cáo Dương Quốc C về “Tội Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Dương Quốc C từ 06 tháng đến 09 tháng tù không giam giữ.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 phạt bổ sung đối với bị cáo Dương Quốc C số tiền 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 80.000 đồng thu trên chiếu bạc và 600.000 đồng tiền bị cáo dùng đánh bạc.

- Tiếp tục tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu hồng, số imei 1 863689038394611, số imei 2 863689038394603, gắn sim số 0379791070 của bị cáo Dương Quốc C để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho chị Trần Thị Bích N số tiền 2.000.000 đồng.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ lắc bầu cua gồm 06 cục xấp hình khối lập phương, mỗi cục có sáu mặt, mỗi mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 02 tờ giấy hình chữ nhật trên có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 xô nhựa màu trắng và 01 cái đĩa cân bằng kim loại màu trắng.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý

kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các biên bản sự việc và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 13 giờ, ngày 10/02/2022, tại ấp An Hòa Thạnh, xã An Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre, bị cáo Dương Quốc C có hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền bằng hình thức lắc bầu cua cùng với Nguyễn Phú Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị Bé T, Võ Hoàng Sơn A, Lê Thành T1, Lê Văn Hiểu, Nguyễn Văn D. Tổng số tiền các đối tượng đưa vào đánh bạc là 1.310.000 đồng.

[3] Mặc dù số tiền dùng vào đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, nhưng bị cáo Dương Quốc C đã bị xử phạt vi hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 07/10/2021 chưa được xóa tiền sự lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc ăn thua bằng tiền. Hành vi của bị cáo Dương Quốc C đã phạm vào “Tội Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được việc đánh bạc dưới hình thức lắc bầu cua ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm, nhưng bị cáo đã cùng nhau cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích tư lợi bất chính. Hành vi của bị cáo gây ra làm ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự tại địa phương nơi bị cáo phạm tội, nên cần phải được xử lý nghiêm và kịp thời.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là lao động chính; bị cáo có con nhỏ chưa thành niên là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ, số tiền bị cáo đưa vào việc đánh bạc là không lớn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội là phù hợp quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuy nhiên, để đảm bảo tính răn đe, giáo dục chung, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp quy định khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 680.000 đồng (bao gồm 80.000 đồng thu trên chiếu bạc và 600.000 đồng là tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc) nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu hồng, số imei 1 863689038394611, số imei 2 863689038394603, gắn sim số 0379791070 của bị cáo Dương Quốc C cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Đối với: 02 bộ lắc bầu cua gồm 06 cục xộp hình khối lập phương, mỗi cục có sáu mặt, mỗi mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 02 tờ giấy hình chữ nhật trên có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 xô nhựa màu trắng và 01 cái đĩa cân bằng kim loại màu trắng là công cụ dùng vào việc đánh bạc, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền của chị Trần Thị Bích N đưa bị cáo đi mua kem về bán, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho chị N.

- Đối với số tiền dùng vào đánh bạc còn lại và các tài sản của các đối tượng đánh bạc chung với bị cáo đã được xử lý theo hồ sơ xử lý vi phạm hành chính nên không xét đến.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Dương Quốc C bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

[9] Đối với hành vi Nguyễn Phú Q, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thị Bé T, Võ Hoàng Sơn A, Lê Thành T1, Lê Văn H, Nguyễn Văn D tham gia đánh bạc do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng; chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc nên không xử lý hình sự là phù hợp, Cơ quan điều tra đã tách hồ sơ xử phạt hành chính theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Dương Quốc C phạm “Tội Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Dương Quốc C **06 (sáu) tháng** cải tạo không giam giữ.

Thời hạn chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành hình phạt cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Dương Quốc C cho Ủy ban nhân dân xã An Hóa, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Dương Quốc C.

[2] Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 Bộ Luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

- Hình phạt bổ sung: Phạt tiền bị cáo Dương Quốc C **10.000.000 (Mười triệu)** đồng.

[3] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 680.000 (Sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

- Tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động hiệu Vivo, màu hồng, số imei 1 863689038394611, số imei 2 863689038394603, gắn sim số 0379791070 của bị cáo Dương Quốc C.

- Tịch thu tiêu hủy: 02 bộ lắc bầu cua gồm 06 cục xốp hình khối lập phương, mỗi cục có sáu mặt, mỗi mặt có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 02 tờ giấy hình chữ nhật trên có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà, nai; 01 xô nhựa màu trắng và 01 cái đĩa cân bằng kim loại màu trắng.

- Trả lại cho chị Trần Thị Bích N số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre).

[4] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Quốc C phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã An Hóa (1b);
- Những người tham gia tố tụng (9b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền